

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030**” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030”; Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 19/12/2022 phê duyệt Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030**”; Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 06/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030**” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát huy vai trò của hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ và các thiết chế văn hóa cơ sở trong việc cung cấp tri thức, kỹ năng, giá trị văn hóa cho Nhân dân; tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận thông tin, học tập thường xuyên trong môi trường học tập mở, linh hoạt góp phần xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành; tăng cường phối hợp liên ngành; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp; gắn kết chặt chẽ với quá trình chuyển đổi số, đổi mới phương thức tổ chức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Các nhiệm vụ, chỉ tiêu phải bảo đảm rõ trách nhiệm thực hiện, có khả năng đo lường, đánh giá kết quả; gắn với các chương trình chuyển đổi số, xây dựng xã hội học tập và phát triển văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Học tập suốt đời là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; người dân vừa là chủ thể, vừa là trung tâm của quá trình học tập suốt đời.

2. Hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ là các thiết chế văn hóa - giáo dục ngoài nhà trường có vai trò quan trọng trong xây dựng xã hội học tập, phát triển con người toàn diện và gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, dữ liệu số và nền tảng số trong tổ chức hoạt động học tập cộng đồng; bảo đảm tiếp cận bình đẳng giữa các nhóm đối tượng, nhất là người cao tuổi, trẻ em, người lao động tại khu công nghiệp và người dân khu vực nông thôn, miền núi của tỉnh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, giáo dục ngoài nhà trường theo hướng trở thành các trung tâm học tập mở, đa chức năng; đồng thời đổi mới phương thức tổ chức, đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ học tập, tạo điều kiện để người dân tiếp cận bình đẳng với tri thức, góp phần xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc biệt tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; qua đó hình thành và phát triển thói quen, năng lực học tập suốt đời, góp phần nâng cao dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động và cải thiện chất lượng cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Đối với thư viện

- Cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện: 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 60% thư viện công cộng cấp xã, 100% thư viện các trường cao đẳng, đại học, 100% thư viện lực lượng vũ trang, công an, 90% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện: 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 30% thư viện công cộng cấp xã, 80% thư viện các trường, cao đẳng, đại học, 80% thư viện lực lượng vũ trang, công an, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác.

- 100% thư viện cấp tỉnh và cấp xã tổ chức hoạt động học tập suốt đời thường xuyên, hiệu quả; 100% thư viện công cộng được số hóa một phần tài liệu và cung cấp dịch vụ trực tuyến.

- Xây dựng hình thành 02 - 04 thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, chú trọng đối tượng thanh, thiếu nhi và người cao tuổi.

- Phân đầu 100% thư viện công cộng cấp tỉnh và trên 70% thư viện cấp xã kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thư viện số dùng chung của tỉnh.

- Hằng năm tổ chức tối thiểu 01 cuộc thi, diễn đàn hoặc chương trình phát triển văn hóa đọc và kỹ năng học tập suốt đời trên môi trường số.

- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ thư viện số, thư viện điện tử tăng trung bình từ 10 - 15%/năm.

2.2. Đối với bảo tàng

- Xây dựng Bảo tàng tỉnh đáp ứng đầy đủ điều kiện hoạt động, hướng tới trở thành bảo tàng trọng điểm của khu vực. Thực hiện chỉnh lý, cải tạo toàn bộ không gian trưng bày theo quy chuẩn; kiểm kê, phân loại 100% tài liệu, hiện vật; tiến hành số hóa đạt 70% hiện vật. Nâng cao chất lượng công tác thuyết minh, đặc biệt về ngoại ngữ và xây dựng hệ thống thuyết minh tự động, phấn đấu đón 50.000 lượt khách tham quan mỗi năm. Tăng cường phối hợp với các đơn vị, tổ chức và cá nhân để xây dựng từ 02 - 04 bảo tàng tư nhân; 70% di tích lịch sử - văn hóa có tổ chức các chương trình giáo dục, trải nghiệm phục vụ học tập.

- Xây dựng các chuyên đề giáo dục di sản, trải nghiệm lịch sử địa phương dành cho học sinh, sinh viên và khách du lịch.

- Từng bước triển khai mô hình “Bảo tàng số”, “Trưng bày trực tuyến”, ứng dụng mã QR, công nghệ thực tế ảo (VR/AR) trong giới thiệu hiện vật và di sản.

2.3. Đối với Nhà văn hóa, Câu lạc bộ.

- Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao chủ yếu của tỉnh đạt các tiêu chí quy định, đáp ứng các yêu cầu về hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

- 100% trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn có lớp năng khiếu, câu lạc bộ hoặc nhóm sở thích, thường xuyên triển khai các hoạt động học tập cộng đồng; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

- Trên 60% câu lạc bộ duy trì sinh hoạt thường xuyên, có kế hoạch rõ ràng; đồng thời từng bước chuyển đổi, lưu trữ và khai thác tài nguyên thông tin dưới dạng số để thuận tiện cho các thành viên tiếp cận và sử dụng.

- Phân đầu trên 80% nhà văn hóa thôn, khu phố có tủ sách cộng đồng hoặc không gian đọc phục vụ Nhân dân.

- Mỗi xã, phường duy trì ít nhất 01 mô hình câu lạc bộ học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả gắn với chuyển đổi số, kỹ năng sống hoặc bảo tồn văn hóa truyền thống.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền theo hướng đa dạng, linh hoạt, ưu tiên ứng dụng công nghệ số nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong đầu tư cơ sở vật chất; cải thiện chất lượng phục vụ của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, đồng thời khẳng định vai trò của học tập suốt đời đối với người dân.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động, sự kiện gắn với học tập suốt đời như Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam (21/4), Ngày Sách và Bản quyền thế giới (23/4), Cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc”, Hội thi “Thiếu nhi tuyên truyền, giới thiệu sách”, Ngày Quốc tế Bảo tàng (18/5), Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11), Ngày Văn hoá Việt Nam (24/11) và các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước và địa phương. Đồng thời, phát động các phong trào, cuộc vận động thúc đẩy học tập suốt đời gắn với xây dựng mô hình công dân học tập và xã hội học tập.

- Chú trọng biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu; nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo trong tổ chức và phục vụ hoạt động học tập suốt đời tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

2. Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện

- Tập trung đầu tư, nâng cấp Thư viện tỉnh theo hướng trở thành trung tâm tri thức hiện đại; đồng thời củng cố, phát triển hệ thống thư viện cấp xã, mở rộng các mô hình thư viện số, thư viện điện tử và thư viện lưu động nhằm phục vụ hiệu quả người dân ở nông thôn và khu công nghiệp. Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ tài nguyên giữa các thư viện với cơ sở giáo dục và các tổ chức liên quan.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cơ sở giáo dục, hội khuyến học, tổ chức công đoàn... để tổ chức đa dạng hoạt động học tập suốt đời, thu hút đông đảo người dân tham gia.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, đẩy nhanh chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống thư viện, đồng thời phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, bao gồm thư viện cộng đồng và thư viện tư nhân phục vụ người dân.

3. Phát huy vai trò của bảo tàng, di tích trong giáo dục cộng đồng

- Đổi mới nội dung, hình thức trưng bày và thuyết minh theo hướng sinh động, dễ tiếp cận. Xây dựng các chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa địa phương gắn với trải nghiệm thực tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giới thiệu, quảng bá di sản; phối hợp với ngành giáo dục tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên.

- Đa dạng hóa hình thức phục vụ, tạo điều kiện để người dân tham quan, tìm hiểu, chia sẻ và học tập. Chú trọng nâng cao năng lực, ý thức tự học và kỹ năng tổ chức hoạt động cho đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động;

khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại bảo tàng.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà văn hóa, câu lạc bộ

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà văn hóa và các câu lạc bộ theo hướng thiết thực, phù hợp với nhu cầu của từng nhóm đối tượng trong cộng đồng. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức sinh hoạt như văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, kỹ năng sống và học tập suốt đời; xây dựng lịch hoạt động ổn định, thuận tiện, đồng thời từng bước đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất để tạo không gian sinh hoạt thân thiện, an toàn và hiệu quả.

- Đa dạng hóa các hoạt động học tập tại nhà văn hóa và điểm sinh hoạt cộng đồng; tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng sống, nghề nghiệp, pháp luật, chuyển đổi số và khởi nghiệp; phát triển mô hình “Nhà văn hóa số” nhằm mở rộng không gian học tập linh hoạt, đáp ứng nhu cầu của nhiều nhóm đối tượng trong xã hội.

- Chú trọng nâng cao năng lực quản lý, tổ chức cho đội ngũ cán bộ phụ trách; phát huy vai trò chủ động của người dân trong xây dựng và duy trì hoạt động câu lạc bộ. Đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực cộng đồng, nhân rộng mô hình hiệu quả, gắn kết nhà văn hóa với các phong trào cơ sở, qua đó phát huy vai trò là điểm sinh hoạt, học tập và kết nối cộng đồng. Khuyến khích phát triển các câu lạc bộ theo sở thích, nghề nghiệp, lứa tuổi như câu lạc bộ đọc sách, kỹ năng, văn hóa - nghệ thuật; tăng cường tính tự quản, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm học tập.

5. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng tổ chức hoạt động học tập suốt đời cho đội ngũ cán bộ tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và câu lạc bộ; đồng thời khuyến khích sự tham gia của chuyên gia và lực lượng tình nguyện viên.

- Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại và cập nhật kiến thức, kỹ năng để nâng cao năng lực cung ứng sản phẩm, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số. Chú trọng nâng cao ý thức tự học, rèn luyện thường xuyên kỹ năng tổ chức hoạt động cho đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức và người lao động trong các thiết chế văn hóa.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về tổ chức hoạt động giáo dục ngoài nhà trường, công tác truyền thông, vận động cộng đồng, cũng như công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

6. Huy động nguồn lực thực hiện

- Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân trong triển khai các hoạt động; kết hợp lồng ghép với các chương

trình, đề án liên quan nhằm khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực, bảo đảm công khai, minh bạch trong quản lý kinh phí.

- Mở rộng huy động các nguồn tài chính hợp pháp, đồng thời tranh thủ hỗ trợ về kỹ thuật, công nghệ từ các đối tác nhằm phục vụ triển khai chương trình một cách hiệu quả. Khuyến khích phát triển mạng lưới thiết chế văn hóa ngoài công lập; ghi nhận, tôn vinh các tổ chức, cá nhân tích cực đóng góp cho các hoạt động giáo dục trong thiết chế văn hóa.

- Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong việc tham gia tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, câu lạc bộ.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động học tập suốt đời

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số về tài nguyên thư viện, bảo tàng, di sản văn hóa và hoạt động học tập cộng đồng.

- Phát triển các nền tảng học tập trực tuyến, thư viện số, học liệu mở phục vụ người dân tiếp cận tri thức mọi lúc, mọi nơi.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, mã QR, công nghệ thực tế ảo, thuyết minh tự động và các nền tảng truyền thông số trong tổ chức hoạt động thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa.

- Hỗ trợ người dân, đặc biệt là người cao tuổi, thanh thiếu niên và lao động khu công nghiệp nâng cao kỹ năng số, kỹ năng tiếp cận thông tin và khai thác tri thức trên môi trường mạng.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch tại các địa phương, đơn vị; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động học tập suốt đời tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành;
- Nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án liên quan;
- Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai và minh bạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan chủ trì)

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong hệ

thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp nhằm khuyến khích, thu hút nhân lực trong lĩnh vực này, đặc biệt ở vùng núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực kinh tế - xã hội còn khó khăn; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất kiến nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu. Định kỳ tổ chức sơ, tổng kết, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Ký kết chương trình phối hợp, kế hoạch liên ngành với địa phương, sở, ngành, trường học để triển khai hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương củng cố tổ chức bộ máy; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; đồng thời tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và xây dựng, nhân rộng các mô hình hoạt động học tập suốt đời hiệu quả trong hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, câu lạc bộ.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan triển khai học tập suốt đời trong nhà trường; hướng dẫn các cơ sở giáo dục khai thác hiệu quả thư viện, bảo tàng, di tích, nhà văn hóa; tăng cường liên kết giữa giáo dục chính quy, giáo dục thường xuyên và học tập cộng đồng.

- Chỉ đạo hệ thống thư viện trường học xây dựng và thực hiện kế hoạch; củng cố, hiện đại hóa thư viện theo hướng thân thiện, thuận tiện cho học sinh; bố trí nhân lực đạt chuẩn; đồng thời phối hợp Thư viện tỉnh trong hướng dẫn chuyên môn, truyền thông và tổ chức các hoạt động văn hóa đọc.

- Phối hợp đưa nội dung lịch sử địa phương vào giảng dạy; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tìm hiểu văn hóa, lịch sử; phát triển kỹ năng đọc, viết, xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường; lồng ghép vào chương trình chính khóa, ngoại khóa và phát triển học liệu mở.

3. Công an tỉnh: Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong lực lượng Công an triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch. Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức các hoạt động học tập, đặc biệt trên môi trường số.

4. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp khả năng cân đối ngân sách và đúng quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hiệu quả. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất cơ chế, chính sách đầu tư cho hoạt động thư viện, bảo tàng; đồng thời tham mưu bố trí nguồn lực phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, học tập và thu hút nhân lực, tài chính cho thư viện địa phương.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, phát động các hoạt động học tập suốt đời tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, gắn với xây dựng xã hội học tập.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm; mở các chuyên đề tuyên truyền về học tập suốt đời, văn hóa đọc, hoạt động thư viện, bảo tàng; đăng tải tin, bài, phát sóng chương trình trên báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình. Nội dung tập trung phản ánh kết quả triển khai, giới thiệu mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiên tiến; đồng thời nâng cao nhận thức, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng về vai trò của học tập suốt đời.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội Khuyến học tỉnh

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, phường và các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động học tập suốt đời; lồng ghép nội dung, tiêu chí của Kế hoạch này vào quá trình triển khai Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", đặc biệt là phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và Nhân dân đối với việc xây dựng, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, giáo dục ở cơ sở.

b) Tỉnh Đoàn thanh niên

Phối hợp tổ chức các phong trào, hoạt động thúc đẩy văn hóa đọc, tinh thần tự học, học tập suốt đời trong đoàn viên, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng. Phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ trong việc hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa; chủ động phối hợp xây dựng và duy trì các câu lạc bộ đọc sách, câu lạc bộ sở thích, kỹ năng gắn với các thiết chế văn hóa, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho thanh thiếu nhi.

c) Hội Khuyến học tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các giải pháp gắn kết hoạt động của hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ với việc xây dựng và nhân rộng các mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" và "Công dân học tập". Tích cực huy động các nguồn lực xã hội hóa, phát triển Quỹ Khuyến học nhằm hỗ trợ, biểu dương và khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời tại cộng đồng.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn; tổ chức các hoạt động học tập suốt đời tại nhà văn hóa, trung tâm học tập cộng đồng; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và sự tham gia của Nhân dân.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia học tập suốt đời; đồng thời xây dựng và nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả trong cộng đồng.

- Chỉ đạo bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, nâng cấp cơ sở vật chất, mở rộng và hiện đại hóa hệ thống thư viện, nhà văn hoá, câu lạc bộ; đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào học tập suốt đời. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch **trước ngày 15/12** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về cơ quan Thường trực (Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, THĐT;
- + Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn